

Bản án số: 15/2020/HS-ST  
Ngày 12 - 3 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Ma Thị Tuyết Mai.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Dương Thị Ninh - Nguyên giáo viên nghỉ hưu.
2. Bà Phan Thị Bích - Nguyên giáo viên nghỉ hưu.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Thu Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên toà:** Ông Tạ Ngọc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 12/3/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2020/TLST-HS, ngày 22 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hoài L;** sinh ngày 15/9/2002 tại huyện H, tỉnh T.

Nơi cư trú: Thôn Ng, xã P, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1981; con bà Tô Thị Thanh Thúy, sinh năm 1983; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2019 đến nay (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn Ng, xã P, huyện H, tỉnh T là bố đẻ của Bị cáo (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Ma Ngọc K - Luật sư Văn phòng Luật sư N - Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- *Bị hại:*

1. Mai Văn Ng; sinh năm: 1987; nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh T.

2. Lý Văn T; sinh năm: 1972; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh T.
3. Trần Văn N; sinh năm: 1994; nơi cư trú: Thôn M, xã K, huyện H, tỉnh T.

(Đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bùi Mạnh C; sinh năm: 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh T.
2. Hoàng Trung N; sinh năm: 1995; nơi cư trú: Đội 2, xã H, huyện B, tỉnh H.
3. Nguyễn Thế A; sinh năm: 1981; nơi cư trú: Tổ 1, phường H, thành phố T, tỉnh T.

(Đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 20/8/2019 đến ngày 22/9/2019, Nguyễn Hoài L đã 02 lần thực hiện hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và 01 lần hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

**Lần 1:** Chiều ngày 20/8/2019, ông Mai Văn Ng cho Nguyễn Hoài L mượn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 pro màu đen để L sử dụng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, ông Ng và L cùng đi xe mô tô biển kiểm soát 22Y1-196.18, loại xe Wave, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen bạc đến nhà ông Mạc Văn S (trú tại thôn 3, xã T, huyện H) ăn cơm, sau đó đi xe mô tô trên đến hát tại quán karaoke 79 thuộc thôn 5, xã Y, huyện H. Khoảng 20 giờ cùng ngày, L mượn chiếc xe mô tô trên của ông Ng để đi đón bạn là Nguyễn Thị Phương T (đang làm việc tại km 39 thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H) đến quán hát 79 và hát đến khoảng 21 giờ cùng ngày, L tiếp tục sử dụng xe mô tô trên để đưa T về. Sau khi đưa T về, do cần tiền để mua ma túy và chơi điện tử nên L đem chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 pro màu đen đến cầm cố cho ông Bùi Mạnh C lấy 400.000đ (ông C không biết chiếc điện thoại là do L mượn của ông Ng) rồi điều khiển xe mô tô 22Y1-196.18 đi đến xã M, huyện H chơi điện tử. Khoảng 06 giờ ngày 21/8/2019, L điều khiển xe mô tô 22Y1-196.18 đi đến thị trấn V, huyện B, tỉnh H mua 300.000đ ma túy đá của một người phụ nữ tên là T (không rõ tuổi, địa chỉ cụ thể) rồi sử dụng bằng cách đốt và hít vào cơ thể. Sau khi sử dụng hết số ma túy trên, do vẫn có nhu cầu sử dụng tiếp nên L điều khiển xe mô tô 22Y1-196.18 đến cầm cố cho ông Hoàng Trung N, lấy số tiền 5.000.000đ (ông N không biết chiếc xe mô tô này là do L mượn của ông Ng) sau đó dùng toàn bộ số tiền 5.000.000đ mua ma túy đá của bà T để sử dụng cho bản thân.

Tại kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 25/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hàm Yên kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 trị giá 2.399.920đ; chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22Y1-196.18 nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đen bạc trị giá 17.020.000đ.

**Lần 2:** Khoảng 17 giờ ngày 22/8/2019, do tiếp tục cần tiền để mua ma túy sử dụng nên L nảy sinh ý định đến nhà ông Lý Văn T mượn xe mô tô của ông T để đem đi cầm cố lấy tiền. Khi đến nhà ông T, L nói dối ông T là cho L mượn xe mô tô để về nhà lấy dây sạc pin xe đạp điện, ông T tin lời L nên đã cho L chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22B1-297.21,

nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đen bạc. Sau khi mượn được xe mô tô của ông T, L điều khiển đến nhà ông Nguyễn Thế A cầm cố lấy số tiền là 5.000.000đ (ông A không biết xe mô tô là L mượn của ông T), sau đó sử dụng tiền cầm cố xe mua ma túy đá của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ ở bến xe khách thành phố T và chi tiêu cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 25/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hàm Yên kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22B1-297.21, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đen bạc trị giá 8.615.130đ.

Ngày 25/8/2019, L đến Cơ quan cảnh sát công an huyện Hàm Yên đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hoài L về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; đồng thời áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với L.

**Lần 3:** Khoảng 20 giờ ngày 20/9/2019, L tổ chức sinh nhật tại quán hát Karaoke S (thuộc thôn M, xã T, huyện H), L mời nhiều bạn bè tham dự trong đó có Trần Văn N. Khi đến dự sinh nhật L, Trần Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22Y1-163.20, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn trắng đỏ đen. Khoảng 23 giờ cùng ngày, L hỏi mượn chiếc xe mô tô trên của N để đưa T về nhà, N đồng ý cho L mượn xe, sau khi mượn được xe của N, L không đưa T về mà điều khiển xe chở T đi đến thành phố T thuê phòng nghỉ ngủ qua đêm. Do không thấy L quay lại để trả xe và trả tiền hát karaoke nên N đã phải cầm cố chiếc điện thoại di động iPhone 6 của N lấy số tiền 1.600.000đ để trả tiền quán hát. Khoảng 07 giờ ngày 21/9/2019, L gặp và trả lại xe mô tô cho N tại Km42 đường QL2 Tuyên Quang - Hà Giang, N yêu cầu L chuộc lại chiếc điện thoại iPhone 6 cho N. Khoảng 17 giờ cùng ngày, L mượn lại chiếc xe mô tô của N để đi vay tiền chuộc điện thoại cho N, N đồng ý. L đi vay tiền nhưng không được. Khoảng 07 giờ ngày 22/9/2019, L có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô của N để lấy tiền mua ma túy. L điều khiển chiếc xe mô tô trên đi đến nhà ông Nguyễn Thế A cầm cố lấy số tiền là 5.500.000đ (ông A không biết xe mô tô là L mượn của N). L sử dụng 1.500.000đ mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ tại bến xe khách thành phố T, số tiền còn lại L chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 11/10/2019, Nguyễn Hoài L đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đầu thú. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Hoài L, kết quả (+) Dương tính (có chất ma túy trong cơ thể).

Tại kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 15/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22Y1-163.20, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn trắng đỏ đen trị giá 36.580.000đ.

Trị giá tài sản Nguyễn Hoài L lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt là 55.999.920đ (Năm mươi năm triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm hai mươi đồng); trị giá tài sản Linh lừa đảo chiếm đoạt là 8.615.130đ (Tám triệu sáu trăm mười năm nghìn một trăm ba mươi đồng).

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSHY, ngày 21/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố Nguyễn Hoài L về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Nguyễn Hoài L phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52 đối với tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38; Điều 90, 91; 101; 103 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hoài L từ 01 năm 08 tháng 01 năm 10 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; từ 07 đến 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 07 tháng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX xem xét trách nhiệm chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức khởi điểm của mỗi khung hình phạt, áp dụng chế định xử lý đối với người dưới 18 tuổi để ấn định hình phạt không quá 3/4 mức khởi điểm của cả hai tội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về việc xem xét hành vi của Nguyễn Hoài L*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Hoài L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 20/8/2019 đến ngày 22/9/2019; Nguyễn Hoài L đã 02 lần thực hiện hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 01 lần thực hiện hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” trên địa bàn huyện Hàm Yên. Tổng trị giá tài sản bị cáo lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt là 55.999.920đ (Năm mươi năm triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm hai mươi đồng); trị giá tài sản bị cáo lừa đảo chiếm đoạt là 8.615.130đ (Tám triệu sáu trăm mười năm nghìn một trăm ba mươi đồng).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoài L đã phạm vào tội các tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175; khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, ham chơi, lười lao động và là đối tượng nghiện ma túy nên các hình phạt và biện pháp giáo dục khác không có tác dụng, răn đe, phòng ngừa đối với bị cáo. Do đó, HĐXX thấy rằng cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, do vậy phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với tội danh này.

Tuy nhiên, khi thực hiện các hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Hoài L chưa đủ 18 tuổi và việc xử lý người dưới 18 tuổi chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Bản thân bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, HĐXX cần xem xét để quyết định hình phạt và căn cứ vào các quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi để ấn định mức hình phạt cụ thể cho bị cáo (sau khi ấn định mức hình phạt đối với mỗi tội danh, bị cáo sẽ được áp dụng mức hình phạt không quá ba phần tư mức phạt tù mà HĐXX đã quyết định).

Bị cáo là người dưới 18 tuổi nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

*[2] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.*

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*[3] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng; án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác.*

- Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì. Ông Bùi Mạnh C, ông Hoàng Trung N và ông Nguyễn Thế A là người cho Nguyễn Hoài L cầm cố tài sản, quá trình điều tra đã được gia đình bị cáo trả lại số tiền bị cáo cầm cố tài sản; ông C, ông N và ông A không yêu cầu đề nghị gì thêm nên HĐXX không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 03 chiếc mô tô và 01 chiếc điện thoại di động cho các chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hoài L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

- Về các vấn đề khác: Các đối tượng Bùi Mạnh C, Hoàng Trung N và Nguyễn Thế A là người đã cho Nguyễn Hoài L cầm cố tài sản, quá trình điều tra xác định những người này không biết đó là tài sản do Linh phạm tội mà có, cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý nên HĐXX không xem xét;

Đối với người phụ nữ tên T ở thị trấn V, huyện B, tỉnh H và người đàn ông không rõ tên tuổi tại bến xe khách thành phố T, tỉnh T là những người bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo; quá trình điều tra không xác định được tên tuổi cụ thể, cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý, nên HĐXX không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hoài L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã chuyển tài liệu liên quan đến Công an huyện Hàm Yên để xử lý theo luật định, nên HĐXX cũng không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 2 Điều 175; khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52 đối với tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38; Điều 90, Điều 91; Điều 101; Điều 103 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoài L phạm các tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

#### ***1. Về hình phạt:***

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài L 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 07 (bảy) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành cho cả 02 tội là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (11/10/2019).

#### ***2. Về án phí và quyền kháng cáo:***

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ma Thị Tuyết Mai**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Dương Thị Ninh – Phan Thị Bích**

**Ma Thị Tuyết Mai**